

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
TÒA THÁNH TÂY NINH

Thi Văn
ĐỨC HỘ PHÁP

Sưu Tập
HIỂN TÀI MAI VĂN TÌM

TÀI LIỆU SƯU TẦM
2013

Ebook được làm theo ẤN-BẢN phổ biến trên Website của **ĐAOCÁODAI.INFO**. Mọi góp ý, đề nghị bổ túc, sửa đổi những sơ sót, có thể có, xin vui lòng gửi điện thư vào địa chỉ: *tamnguyen351@live.com*

Thành thật tri ơn **HT MAI VẤN TÌM, BAN PHỤ TRÁCH PHỔ BIẾN KINH SÁCH WEBSITE ĐAOCÁODAI.INFO** đã bỏ nhiều tâm-huyết và công sức trong việc sưu tập, biên khảo, đánh máy, in ấn hay phổ biến trên Website ngõ hầu **GIÁO-LÝ ĐẠI-ĐẠO** được phổ truyền rộng rãi, lưu lại di-sản tinh-thần vô-giá cho thế-hệ hiện tại và nhiều thế-hệ tiếp nối mai sau.

California, 25/06/2013

Tâm Nguyên

Thi Văn
ĐỨC HỘ PHÁP
Sưu Tập
HIỀN TÀI MAI VĂN TÌM

MỤC LỤC

❖ THI VĂN ĐỨC HỘ PHÁP	9
▪ GIỚI THIỆU	11
▪ THI VĂN CỦA ĐỨC HỘ PHÁP	13



TÒA-THÁNH TÂY-NINH

THI VĂN ĐỨC HỘ PHÁP

GIỚI THIỆU



Về tác phẩm bằng văn vần, Đức Hộ Pháp có soạn:

– **Thiên Thai Kiến Diện:** gồm 77 bài thi Đường luật thất ngôn bát cú.

– **Phương Tu Đại Đạo:** gồm 2 tập, dạy về phần Nhơn Đạo, bốn phận làm con, làm cha mẹ, làm vợ chồng, làm anh em...

– Ngoài ra Đức Ngài còn để lại một số bài thi làm trong nhiều dịp khác nhau. Các bài thi này trước kia một số đã được đăng trên các Tập san Đạo, các sách Đạo hoặc được truyền tụng qua ký ức của chư Đồng Đạo. Chúng tôi góp nhặt lại các bài thi này vì qua đó đã biểu lộ tâm tư cũng như ý chí của Đức Ngài và đây cũng là phần rất quan trọng để người sau muốn học hỏi, nghiên cứu về cuộc đời Đức Ngài.

Người sưu tập: HT Mai Văn Tim.

THI VĂN CỦA ĐỨC HỘ PHÁP



Ngày mùng 10 tháng 6 năm Ất Sửu (30-07-1925),
trong khi xây bàn có vị Đoàn Ngọc Quế (*tên giả của Bà
Thất Nương Diệu Trì Cung*) giảng cho bài thi sau:

THI

*Nỗi mình tâm sự tỏ cùng ai?
Mạng bạc còn xuân uống sắc tài.
Những ngõ trao duyên vào Ngọc Các,
Nào dè phũ nợ xuống tuyến đài.
Dưỡng sanh cam lỗi tình sông núi,
Tơ tóc thôi rồi nghĩa trúc mai.
Đồn dập tương tư ỏn một gánh,
Nỗi mình tâm sự tỏ cùng ai?*

KÝ TÊN: ĐOÀN NGỌC QUẾ.

Bài họa của Ngài Phạm Công Tắc như sau:

*Ngẩn bút hòa thi tủi phận ai,
Trời xanh vội lếp nữ anh tài.
Tình thâm một gánh còn dương thế,
Oan nặng ngàn thu xuống dạ đài.
Để thăm xuân đường như ác xế,
Gieo thương lữ khách lóng tin mai.
Hiềm gì chưa rõ đầu đuôi thế,
Ngẩn bút hòa thi tủi phận ai.*

PHẠM CÔNG TẮC.

– Trong mùa pháp nạn do ông Nguyễn Phát Trước

gây nên, vào năm 1928, Đức Cao Thượng Phẩm thì về Thảo Xá Hiến Cung, còn Đức Hộ Pháp đi xuống Thủ Đức. Trong dịp này Đức Ngài còn lưu lại bài thi như sau:

Bài thi cảm tác của Đức Hộ Pháp khi đi Thủ Đức lánh nạn:

*Thắng khổ người tu vẫn dễ lòng,
Vì thua, Thủ Đức phải đành đông.
Buồn chưa đứng đặng trên đầu rắn,
Vui đã phân minh chí khí rồng.
Nào kể vịt gà ché tiếng phụng,
Chỉ phiền hồng học ghét đuôi công.
Mở kho giúp đói đây trẻ miệng,
Ta quảy hồng ân rải giáp vòng.*

PHẠM HỘ PHÁP.

(Trích Thánh Giáo Minh Thiện Đoàn, do HT Nguyễn Văn Hồng soạn)

Ai điệu ngài Bảo Đạo Ca Minh Chương qui vị năm 1927:

AI ĐIỀU BẢO ĐẠO

*Cõi hạc anh đà tách dặm tây,
Từ nhau oằn oại gánh tình này.
Muôn lần sóng thẳm nơi trần tục,
Ngàn dặm bước nhàn tách gió mây.
Cõi thọ anh nương theo huệ bóng,
Thân phàm em trẻ chịu chia bầy.
Vui buồn sót thẳm ơn xưa tạc,
Càng nhớ càng sâu khó giải khuây.*

PHẠM HỘ PHÁP.

(Trích từ *Tiểu Sử Đức Q. Giáo Tông Thượng Trung Nhựt*)

Đức Thượng Phẩm đăng tiên vào ngày mùng 1 tháng 3 năm Kỷ Tỵ (1929), Đức Hộ Pháp đề Thi điều Đức Cao Thượng Phẩm như sau:

THI

*Thượng Phẩm ôi! Hỡi anh ôi!
Chưa xong trách nhiệm đã về trời.
Bốn năm công quả vun nền Đạo,
Mấy đoạn chông gai chịu nước đời.
Ngọn bút Thần cơ, Trời nở đoạn,
Nắm xương Thánh chất lấp chôn vùi.
Mực hòa huyết lệ để câu điệu,
Thượng Phẩm ôi! Hỡi anh ôi!*

PHẠM HỘ PHÁP.

Ngày 12-9-Ất Hợi (1935), Đức Hộ Pháp tặng cho các môn đệ Phạm Môn (được phong *Lễ Sanh Giáo Thiện*) đi hành Đạo địa phương, bài thi sau đây:

*Buồn chưa đạt được phép thần thông,
Dụng thế phân thân hiệp đại đồng.
Ước tóm địa cầu làm một cửa,
Mong gom thiên hạ lại đồng tông.
Đưa gương diệu lý dìu Âu chúng,
Cắm kiếng thiêng liêng chiếu Á Đông.
Bước tục từng quen nơi cửa Đạo,
Đường văn gặp bạn cũng vui lòng.*

PHẠM HỘ PHÁP.

(trích từ *Phạm Môn Minh Thiện Phước Thiện, Thanh*

Minh soạn)

Tiệc trà khi Đức Hộ Pháp ở Madagascar về (1946),
Đức Cao Thượng Phẩm có giảng cho bài thi:

*Phát phối năm thu khổ đọa đày,
Ai ngờ lại gặp buổi hôm nay!
Chung trà Hồ Địch chứa ngời khát,
Ly rượu Hôn Ban dõ tỉnh say.
Võ cánh Phi Hùng nâng thổ võ,
Đòi quyền Tổ quốc để Cao-Đài,
Khải hoàn trời khúc ca ru bạn,
Ngưng quạt chờ xem nước trở tài.*

ĐỨC CAO THƯỢNG PHẨM.

HỌA-VẬN

*Chước tội như sanh phải chịu đày,
Xem như Thánh Chúa với Ta nay.
Cũng gương cứu chúng khuyên đời tỉnh,
Lấy đức dìu dân khỏi đọa say.
Thọ mạng Ngọc Hư xoay vũ trụ,
Cầm quyền thế giới dựng Cao Đài.
Khải ca lập lại đời Nghiêu Thuấn,
Vạn loại đồng tông, đức thắng tài.*

PHẠM HỘ PHÁP.

(trích từ Thông Tin số 5, 5-1970)

Đức Thượng Sanh đến thăm Đức Hộ Pháp bị đố lưu
hơn 5 năm, mới về Tòa Thánh ngày 4 tháng 8 năm Bính
Tuất (30-08-1946):

Đức Thượng Sanh đến thăm,

CẢM TÁC:

Nhánh lá rừng tòng đã điểm tươi,
Còn non, còn nước lại còn người.
Xa nhà bỏ lúc thương pha hận,
Gặp bạn nầy khi khóc lộn cười.
Nguồn Đạo xưa trông đôi cảnh nghịch,
Thuyền từ nay lướt một dòng xuôi.
Trời Nam thử điểm trang tân sử,
Đố lệ cùng nhau gượng để lời.

CAO THƯỢNG SANH.

HỌA NGUYÊN VẬN

Sắc son nhuộm tánh đượm màu tươi,
Hay dõ khen chê để miệng người.
Đày đọa xét thân không hổ thẹn,
Sang vinh nghĩ phận quá buồn cười.
Vó Kỳ từng trải đường nguy hiểm,
Cánh Hộ quen chịu gió ngược xuôi.
Ước trả mảy may ơn xã tắc,
Nợ muôn đền một kể chi lời.

PHẠM HỘ PHÁP.

(Trích Thông Tin số 97, 5/1974)

Họa vận bài thi của BÁT NƯƠNG ĐIỀU TRÌ
CUNG mừng Ngài khi lưu đày trở về Tòa Thánh.

HỌA VẬN

Chông gai đường Đạo mằng dò lân,
Từ bước ta bà trở cố lân.
Biển Thái vừa im hơi sóng nổ,

*Gành Nam kể lóng tiếng chuông ngân.
Buồm thuyền tế độ xao mơ mộng,
Gió hạc chiêu Tiên giục định thần.
Cam lộ کیا ai dành để sẵn,
Cầm dương phải sạch nét phù vân.*

PHẠM HỘ PHÁP.

Bài thi khi Đức Hộ Pháp Bắc du có tặng cho đồng bào Bắc Việt:

BẮC DU CẢM TÁC

*Non nước hôn thiêng đã tỉnh dân,
Xuân Thu xưa, nay đổi Thu Xuân.
Nam Phong đỡ vững xa thơ Hán,
Bắc tục xô nghiêng đánh nghiệp Tần.
Bác ái là để thi tiến hóa,
Nghĩa nhân ấy mục định duy tân.
Thiên thời địa lợi đòi điều sẵn,
Chỉ thiếu hòa nhân để hiệp quần.*

PHẠM HỘ PHÁP.

(Trích từ Đặc san Thông Tin số 5, 05/1970)

Ngày mùng 3 tháng Giêng năm Bính Thân (1956).

TÂN NIÊN KHAI BÚT

*Vãn gánh non sông đến tuổi già,
Đòn tâm làm mạnh thể tài ba.
Đòi phen kiên nhẫn diu hồn nước,
Lắm lúc truân chuyên giữ Đạo nhà.
Tánh đức cổ truyền trừ giặc loạn,
Nghĩa nhân pháp bửu dẹp can qua.*

*Hồng ân đã sẵn làm thao lược,
Ích quốc an dân dụng chữ hòa.*

PHẠM HỘ PHÁP.

(Trích Thông Tin số 8, 07/1970)

NGƯỜI TU HÀNH

*Chẳng ham danh lợi, chẳng mê trần,
Thạch động thanh nhàn, thân độ thân.
Biển Bắc mặc dầu cơn sóng bủa,
Non Nam chi quân đám mây vẫn.
Ngày ăn hai bữa nuôi tinh huyết,
Đêm ngủ ba canh dưỡng khí thân.
Quyết đoán công phu thân vận động,
Đường Tiên, cửa Phật mới mong gần.*

PHẠM HỘ PHÁP.

(Trích Thông Tin số 13, 09/1970)

Nhân lễ Vía Đức Quyền Giáo Tông 13-10-năm
Giáp Ngọ (1954):

THI

*Nguyện vọng như Anh đã thỏa rồi,
Cố tâm kế chí có thành tôi.
Bầu linh gậy sắt ông an thế,
Chày giáng Xử Ma tớ giúp đời.
Vững tiến xa thơ già gắng đẩy,
Xuôi chèo Bác Nhã trẻ đua bơi.
Khuôn hồng trước thấy trời quang đãng,*

Kế nghiệp mai sau vẫn có người.

PHẠM HỘ PHÁP.

(Trích Thông Tin số 87, 11/1973)

Đức Hộ Pháp đề thi gởi Ngài Cao Tiếp Đạo:

*Chúng ta từ thử bạn đồng tâm,
Diu bước nhơn sanh khỏi lạc lằm.
Gương huệ sáng soi đường Thánh Chúa,
Từ bi mở rộng cửa Thiên lằm.
Hồn nho tỉnh mộng là phương tục,
Phép Đạo giác mê sửa nét phạm.
Chấp phươn tiêu diêu toan cứu khổ,
Chúng ta từ thử bạn đồng tâm.*

PHẠM HỘ PHÁP.

HỌA NGUYỄN VẬN

*Chẳng thẹn ngàn xưa một chữ tâm,
Cùng chung đau khổ há đâu lằm.
Thuyền từ đã trải cơn phong vũ,
Đuốc huệ từng soi bạn hải lằm.
Lửa lọc sẵn nâng gương Thánh Đức,
Nhộn nhàng chờ dứt tẩn tuồng phạm.
Biển trần diu bước từng nguơn hội,
Chẳng thẹn ngàn xưa một chữ tâm.*

CAO TIẾP ĐẠO.

(Trích Thông Tin số 97, 5/1974)

Năm bài thi sau trích từ Thông Tin số 107, Kỷ niệm sinh nhật Đức Hộ Pháp mừng 5 tháng 5 Giáp Dần (1974).

ĐỨC HỘ PHÁP NHẮN BẠN QUYỀN GIÁO TÔNG

Hồ lô ai để ở nơi đâu,
Ái quốc Việt Nam nhét bể bầu.
Cứu thế hồng ân chưa rải khắp,
Nâng thuyền lòng nước vốn còn sâu.
Nhân tài nẩy nở tuy trăm bụng,
Dân trí biến sanh bởi một đầu.
Vĩ nhường mắt Tiên xem rõ trận,
Cuộc cờ thắng bại tận phao câu.

PHẠM HỘ PHÁP.

THẦN LÝ NGƯNG DƯƠNG DU NAM

Bầu linh gậy sắt quảy du Nam,
Nương bóng từ bi đến cõi phàm.
Độ thế so đồng cân nhứt nguyệt,
Phục sinh đổ trọn giỏ Hoa-Lam.
Non Tiên lối cũ thân dầu toại,
Bợn tục đường xưa bước đã nhàm.
Bầy bạn ai còn nơi cõi thế,
Đông du xin nhắc vụ Ông Lam.

PHẠM HỘ PHÁP.

ÂU DU CẢM TÁC

Cõi gió tuôn mây đến Pháp triều,
Đo lường vận nước được bao nhiêu.
Tương lai gởi phận tay tha chủng,
Mai một thương thân nhóm Việt kiều.
Cứu quốc khó trông mong gặp Thuấn,
An dân hết sở cậy nhờ Nghiêu.
Cho hay chính nghĩa chưa cân đúng,

Máu mủ vì thương phải đánh liều.

PHẠM HỘ PHÁP.

*Bà Bát Nương hỏi Đức Hộ Pháp:
Dám hỏi Đại huynh rõ máy Trời,
Chừng nào ba lửa cháy ba nơi.
Năm sông đua chảy, năm sông cạn,
Bảy núi nổ tan, bảy núi đời.
Tận thế Long Hoa sao chẳng thấy,
Tai Trời ngạt khí có hay thôi.
Rồng bay ngựa chạy cho ai cõi,
Đất dậy đường bao đổi xác Trời.*

BÁT NƯƠNG DIÊU TRÌ CUNG.

TRẢ LỜI

(Họa Vận)

*Hành tàng hư thiệt tại Cha Trời,
Đông Mậu năm hổ hỏa khắp nơi.
Châu ngũ khí hòa tan ác nghiệt,
Thất sơn dấy động, thất sơn đời.
Thế tiêu xuân kỷ Long Hoa trở,
Thường phạt đến cùng Thánh đức thôi.
Long Mã ban vương tiêu trận kỳ,
Cù phi hải sụp lý thay Trời.*

PHẠM HỘ PHÁP.

CHỮ TIỀN

*Nhơn loại điều linh cũng bởi tiên,
Tiên làm lắm kẻ phải thành điên.
Tiên che tối mắt mờ nhân nghĩa,*

Tiền giục chợ đời bán rẻ duyên.
Tiền khiến nơn sanh xương máu đổ.
Tiền làm vận nước phải chình nghiêng.
Tiền tranh với Lễ, tiền cao quý,
Tiền khó trao ra, ít kẻ hiền.

PHẠM HỘ PHÁP.

(trích Cao Đài Từ Điển, nơi chữ Hộ Pháp)

ĐỨC HỘ PHÁP KHUYẾN TU

Ráng tu cho kịp Hội Long Hoa,
Đạo đức không chuyên khổ lắm à.
Chạy lạt đặng giữa lần khí độc,
Mê man bất tỉnh trận kỳ ba.
Người hiền cứu sống theo phò chúa,
Kẻ dữ bạo tàn xác quạ tha.
Thân dậu đến đây rồi sẽ biết,
Đình ninh vẹn giữ mấy lời Ta.

PHẠM HỘ PHÁP.

Đức Hộ Pháp lúc đi lưu vong Nam Vang (Miền quốc).

Khuất mắt không nhìn nước xẻ hai,
Nén cam chịu khổ tự lưu đây.
Biên thù binh cách còn đe dọa,
Quốc nội chủ quyền lắm đổi thay.
Trị loạn chỉ nhờ người dị chủng,
An dân lại cậy kẻ tay ngoài.
Cơ đồ nếu có ngày vinh hiển,
Cứu quốc, toàn dân phải trở tài.

PHẠM HỘ PHÁP.

Nặng phận đạo đời khá gánh xong,
Thêm phương cứu khổ phải ghi lòng.
Muốn cầu hòa ái cùng Nam bộ,
Phải tránh gây thù với Bắc Tông
Chánh sách bất hòa không hội hiệp,
Hoàng đồ chia sẻ khó chung đồng.
Nếu toan xu phụ cho an phận,
Chơn lý Đạo mầu hết phổ thông.

PHẠM HỘ PHÁP.

Vì Đạo trọn dâng một tấc thành,
Đặng lo phục vụ cả như sanh.
Chuyển xây thế sự đương hung bạo,
Day trở thời gian với tánh lành.
Tạo dựng cơ đồ cho chánh nghĩa,
Rưới chan hạnh phúc bởi lòng tin.
Dĩ hay thời cuộc dầu thay đổi,
Chí nguyện Việt Nam hưởng thái bình.

PHẠM HỘ PHÁP.

Ai xuôi nên tớ phải xa thầy,
Vì thế chuyển luân phải đổi xây.
Nỗi Đạo phân chia nơi đất Bắc,
Thương đời lẽ tẻ tại miền Tây.
Chia đôi Việt quốc là chia Đạo,
Xẻ nửa san hà tức xẻ thầy.
Mạng lệnh Chí Tôn đà chỉ dạy,

Chủ quyền chơn Đạo một mình Thầy.

PHẠM HỘ PHÁP.

*Đáng làm môn đệ mới lưu truyền,
Những kẻ bội sư ướng kiếp duyên.
Đắc thế khua môi đồ phản ác,
Thất thời kín miệng mới hy hiền.
Phườn linh tế chúng chưa nên pháp,
Dùng gậy Xử Ma mới có quyền.
Áo mào đầy rừng trơ mặt khi,
Cụng đầu tà chánh mới kêu Thiên.*

PHẠM HỘ PHÁP.

Bài thi tả Đại Lộ Chánh Môn Tòa Thánh.

*Đại đồng thiên hạ đó đi đây,
Tiện mỗi giao thông mở lộ này.
Trước mặt Cao Đài xuyên đất Việt,
Sau lưng tháp ngọc tận trời Tây.
Ngang bằng mặt rộng hai bên rãnh,
Lưng thẳng thân to một lấy ngay,
Trên lộ dưới thuyền du khách ngoạn,
Đường về tâm Đạo động Thiên Thai.*

PHẠM HỘ PHÁP.

(Trích Châu Thành Thánh Địa của soạn giả Thanh Minh)

VỊNH TRÁI THƠM

*Trời sanh hoa quả rất chông gai,
Kêu gọi danh thơm tiếng để hoài.*

*Nghịch tiết sái mùa không trở mặt,
Thuận thời sương giáng sẽ ra tài.
Trùng trăm con mắt không kiên chúng,
Mọc một cái đầu chẳng sợ ai.
Gặp lúc nghinh ngang ra giữa chợ,
Chờ khi có việc sẽ lên đài.*

(TRÍCH THÔNG TIN /BTĐ, 05/1974)

*Mấy ai vị quốc đó người ôi,
Chống mắt mà xem bắt thăm thôi.
Cứu nước không ai ra gánh vác,
Phong quan chưa định đã giành rồi.
Giặc xâm rút cổ không trông thấy,
Trống lệnh ăn cơm bởi lũng nổi.
Chán bấy những phường xu cách mạng,
Dự thân công tử giữ nơi xôi.*

(Trích Thông Tin /BTĐ, 05/1974)

*Thưa nhật thoi đưa cái bóng thiếu,
Anh hùng xuất thế biết bao nhiêu.
Rộng vùng Bắc Hải chờ vươn vút,
Lân hiện Châu U lập quốc triều.
Đánh hớn đã vào tay trí sĩ,
Hươu Tần nay chịu ngọn gươm điều.
Thái Bình Dương hãy chờ mô thấy,
Các nước xưa binh ấy Thánh điều.*

(Trích Thông Tin /BTĐ, 05/1974)

*Đại Đồng xã hội hưởng hồng ân,
Đạo hạnh diu nhau khá đặn lòng.*

Tam Giáo hiệp đồng cơ Tận độ,
Kỳ Ba trở mặt giống Tiên Rồng.
Phổ thông chơn Đạo nơi Hồng Lạc,
Độ khắp năm châu giữ thiện đồng.
Cao thượng Chí Tôn quyền chủ tọa,
Đài tiền sùng bái giữ nâu sòng.
(Trích Thông Tin /BTĐ, 05/1974)

Cuộc thế trăm năm găm rất găm,
Cái thân phàm tục chớ là thân.
Yêu nhau mảnh áo còn ưa ghét,
Lạc nghĩa đơn tâm chịu côi trần.
Ngọn khí hư vô âm mấy tấc,
Cánh Tiên huyền diệu đủ vài phân.
Thà cam cử a Phật trao thân đọa,
Trối máy Thiên thơ cải số phần.
(Trích Thông Tin /BTĐ, 05/1974)

Tam Giáo từ xưa vốn một nhà,
Người sau lâm tưởng vọng chia ba.
Minh tâm nay hiểu đường chơn giả,
Mãn tánh mới thông nẻo chánh tà.
Thích Đạo tử như hành bộ khách,
Nên Nho ví tựa chiếc đò qua.
Muôn ngàn kinh kệ do nơi chữ,
Tam giáo từ xưa vốn một nhà.
(Trích Thông Tin /BTĐ, 05/1974)

ĐẠO ĐỜI

Đời lắm sự nảo nùng đau khổ,
Đạo khuyên Đời tìm chỗ an vui.
Đời còn lắm chuyện ngược xuôi,
Đạo Trời biết được nếm mùi tịnh thanh.
Đời vật chất nảy sanh khói lửa,
Đạo tinh thần thường bữa an nhàn,
Đời còn lắm lúc lắm than,
Đạo thì lắm lúc hẳn hoan tinh thần.
Đời thì lại khinh bản trọng phú,
Đạo khuyên Đời xả phú cầu bản.
Đời bản thì lại khổ thân,
Đạo bản thì lại muôn phần thanh thoi.
Đời đâu rõ cơ Trời huyền diệu,
Đạo khuyên Đời kiếm hiểu ít nhiều.
Đời càng hung dữ càng tiêu,
Đạo bồi âm chất càng nhiều phúc lai.
Đời lẫn quẩn không ngoài tứ khổ,
Đạo độ Đời chỉ chỗ trường sanh.
Đời còn gây hấn cạnh tranh,
Đạo thì gió mát trăng thanh bạn cùng.
(Trích Thông Tin /BTĐ, 05/1974)

Vịnh Hồ Nhật Nguyệt (ở Đài Loan, nhân chuyến Á
du của Đức Hộ Pháp)

Đây hồ Nhật Nguyệt tại đầu non,
Một nửa vòng cầu một nửa tròn.
Xanh biếc điểm màu tòng lộn đánh,

*Trắng ngần lộng sắc nước soi gương.
Đầu gành lẳng liu chim ca hát,
Kẹt đá ro re suối khảy đàn.
Những khách phong lưu ai để bước,
Cảnh nhàn như thế, cảnh nào hơn?*

VỊNH HỒ NHỰT NGUYỆT (THI CHỮ HÁN).

*Sơn đầu hữu thượng thủy,
Vân vũ tạo tú khí.
Đài Trung Nhựt Nguyệt đàm,
Thắng cảnh nhứt vô nhị.*

(Trích Á Du của Đức Hộ Pháp, Sĩ Tài Bùi Quang Cao ghi)

Năm 1960, Đức Phạm Hộ Pháp giảng cơ tại Giáo Tông Đường, có khen Ngài Bảo Thế bằng bài thơ khoán thủ: Bảo Thế Cứu Nước.

*BẢO trọng vạn linh hiệp Chí Linh,
THẾ nguy chuyển loạn lập hòa bình.
CỨU đời mở đạo kinh luân sẵn,
NƯỚC Việt trông chờ sách cứu tinh.
(Trích từ Danh Nhân Đại Đạo của Đức Nguyên)*

Kể từ ngày Đức Ngài lưu vong sang Cao Miên, ngày 5-tháng Giêng-Bính Thân (dl 16-2-1956), cho đến ngày Đức Ngài qui Thiên, 10-4-Kỷ Hợi (dl 17-5-1959), Đức Ngài ở nơi đất cao Miên được 3 năm 3 tháng.

Đêm mừng 10-4-Kỷ Hợi, lúc 10 giờ 45, Ngài Bảo Đạo Hồ tấn Khoa và Sĩ Tài Bùi quang Cao phò loan, Đức Phạm Hộ Pháp giảng cơ, dặn dò công việc tế lễ và cho bài thi tạm làm bài Thài hiến lễ:

*Ba năm xa cách để chờ may,
Vạn sự do Thiên đã sắp bày.
Chỉ muốn cao bay trong một kiếp,
Giờ đây nhờ cậy sức anh tài.
Đã đành danh phận còn xa thẳm,
Nhưng đừng may râu chẳng may may.
Một kiếp vì đời tua gắng trả,
Cho rồi nợ thế khỏi ai hoài.*

Đêm 13-4-Kỷ Hợi, Ngài Hồ Bảo Đạo và Sĩ Tải Cao phò loan, Đức Phạm Hộ Pháp giảng cơ cho bài Thái khác, thay bài Thái trước, dùng hiến lễ Đức Ngài mãi về sau này:

*Trót đã bao năm ở xứ người,
Đem thân đổi lấy phút vui tươi.
Ngờ đâu vạn sự do Thiên định,
Tuổi đã bảy mươi cũng đủ rồi.
Nhớ tiếc sức phàm thừa chống chỏi,
Buồn nhìn cội Đạo luống chơi vơi.
Rồi đây ai đến cầm Chơn pháp,
Tò điểm non sông, Đạo lẫn Đời.*
(Hai bài thi này trích từ Danh Nhân Đại Đạo của Đức Nguyên)

HẾT

THI VĂN ĐỨC HỘ PHÁP